TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 21-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Son.

Ông Lê Mạnh Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C, sinh năm 1980 tại Tổ dân phố 7, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 7, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng X và bà Đinh Thị L; tiền án:

- Bản án số 17/2008/HSST ngày 15/08/2008 của Tòa án nhân dân thành phố H, Hà Nội xử phạt Nguyễn Hùng C 06 tháng 27 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, được trừ và thời hạn bị tạm giữ, tạm giam. Trả tự do Nguyễn Hùng C tại phiên tòa.

- Bản án số 268A/2011/HSST ngày 22/06/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Hùng C 07 năm tù về tội Mua bán người, ngày 23/6/2017 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 1370/HSST ngày 17/9/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Hùng C 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 29/04/2000 chấp hành xong hình phạt,

- Ngày 01/04/2009 bị Công an quận H bắt về hành vi Đánh bạc, ngày 29/7/2009 Toà án nhân dân quận H, Hà Nội có Quyết định đình chỉ số 03 (đình chỉ do đánh bạc không đủ định lượng, dưới 2 triệu đồng);

vợ, con: Chưa có; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 28/12/2017 đến nay. *Có mặt tại phiên tòa*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ áa:*

Nguyễn Hữu C, sinh năm 1988. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/12/2017, Nguyễn Hữu C ở xã P, huyện M sử dụng số thuê bao 01687.318.204 gọi đến số thuê bao 0903.256.809 của Nguyễn Hùng C hỏi mua 3.700.000đ ma tuý, C nhận lời và gọi điện đến cho một người nam giới có tên là D ở gần cầu Thanh Trì hỏi mua 3.000.000đ ma túy đá để về bán lại cho Nguyễn Hữu C. Sau đó Nguyễn Hùng C thuê Đặng Văn T dùng xe máy chở đến nơi hẹn với D là cầu Thanh Trì. Khi gần tới địa điểm, C xuống xe, đi bộ đến nơi gặp D, giao tiền và nhận ma túy. Nguyễn Hùng C quay lại và bảo T chở tiếp về khu vực cầu B, xã Phúc Lâm. Khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai về tới nơi, C bảo T dừng xe lại để C đi bộ ra cất hai gói ma túy đá xuống thành cầu, cùng lúc bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ: 02 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của C 02 chiếc điện thoại: 01 điện thoại Nokia-105 màu xanh đen và 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; thu giữ của Đặng Văn T, sinh năm 1975, quê quán ở xã Q, huyện H, thành phố Hà Nội 01 xe máy có Biển kiểm soát 29T1- 616.37.

Ngày 29/12/2017, Nguyễn Hữu C đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen có số thuê bao 01687. 318.204 và khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 28/12/2017, Nguyễn Hữu C đã gọi điện từ số thuê bao 01687.318.204 đến số thuê bao của Nguyễn Hùng C 0903.256.809 hỏi 3.700.000đ ma tuý, Nguyễn Hùng C nhận lời, hai bên giao hẹn cùng gặp nhau ở cầu B, huyện Mỹ Đức, nhưng quá giờ hẹn không thấy Nguyễn Hùng C gọi điện lại; cho đến khi bị Công an huyện Mỹ Đức triệu tập làm việc Nguyễn Hữu C mới biết Nguyễn Hùng C đã bị bắt về hành vi bán ma túy.

Kiểm tra dữ liệu lưu trữ trên các điện thoại được thu giữ, Cơ quan điều tra xác định, trong thời gian từ khoảng 14 giờ đến 19 giờ ngày 28/12/2017, giữa hai số thuê bao 0903.256.809 (của Nguyễn Hùng C) đã nhiều lần giao dịch với số thuê bao 0168.318.204 (của Nguyễn Hữu C). Cả hai cùng thừa nhận nội dung các cuộc giao dịch nhằm mục đích để mua bán ma túy.

Tại kết luận giám định số 215/KLGĐ-PC54 ngày 09/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP. Hà Nội kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng: 9,750 gam".

Cáo trạng số 34/CT-VKS-MĐ ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Hùng C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi năm 2009).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu nhưng cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo Điểm p Khoản 2 Điều 194 là không đúng, vì đối với Bản án số 17/2008/HSST ngày 15/08/2008 đã được xoá án tích theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 và như vậy Bản án 268A/2011/HSST ngày 22/06/2011 sẽ không bị xác định là "Tái phạm" nữa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 10 đến 11 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ ngày 28/12/2017 Nguyễn Hùng C có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với trọng lượng 9,750 gam để bán cho người khác.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét ý kiến bào chữa của bị cáo cho rằng Bản án số 17/2008/HSST ngày 15/08/2008 đã được xoá án tích theo quy định mới tại Điểm b Khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 và như vậy Bản án 268A/2011/HSST ngày 22/06/2011 sẽ không bị xác định là "tái phạm" nữa. Tuy nhiên theo Bản án số 17/2008/HSST ngày 15/08/2008 của Tòa án nhân dân thành phố H, Hà Nội thì bị cáo bị xử phạt 06 tháng 27 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, được trừ và thời hạn bị tạm giữ, tạm giam, trả tự do tại phiên tòa. Thời điểm để xoá án tích đối với tội danh này được xác định theo Điểm b Khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự năm 1999 là 03 năm. Đến ngày 30/01/2010 Nguyễn Hùng C lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Mua bán người. Do đó Bản án 268A/2011/HSST ngày 22/06/2011 xác định tình tiết "Tái phạm" đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Hùng C là chính xác. Ý kiến bào chữa của bị cáo không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Do đã "Tái phạm", chưa được xóa án, lại tiếp tục phạm tội mới, nên hành vi lần này của bị cáo bị coi là "Tái phạm nguy hiểm".

Cáo trạng của VKSND huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Hùng C theo quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, tác động xấu đến trật tự trị an của địa phương, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Nguyễn Hùng C không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân rất xấu, ngoài lần bị kết án về hành vi Mua bán người bị xét xử năm 2011 đã xác định, bị cáo còn có 02 lần bị kết án về các hành vi vi phạm pháp luật khác và 01 lần được đình chỉ xét xử tội Đánh bạc do thay đổi chính sách hình sự. Mặc dù vậy, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn liên tiếp phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, khả năng tự cải tạo kém nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về nguồn ma túy và các đối tượng liên quan:

Đối với đối tượng D là người cung cấp ma túy, do không xác định được các thông tin cá nhân cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hữu C, sinh năm 1988 ở xã P, huyện M là đối tượng đã trao đổi để mua ma túy của Nguyễn Hùng C, song do việc Nguyễn Hùng C đã bị bắt nên các bên chưa kịp thực hiện hành vi, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Đặng Văn T, sinh năm 1975 ở xã Q, huyện H, thành phố Hà Nội là người được Nguyễn Hùng C thuê chở xe, bản thân T không biết mục đích hành vi của Nguyễn Hùng C nên cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án là đúng.

[5] Về tang vật chứng:

- Chiếc xe máy có Biển kiểm soát 29T1- 616.37, qua điều tra xác minh đăng ký tên ông Nguyễn Hồng X, sinh năm 1944 ở Tổ dân phố 7, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội; ngày 28/12/2017 bà Đinh Thị L là vợ ông Xuyên đã cho Đặng Văn T mượn nhưng không biết T đi đâu làm gì; qua tra cứu xe không nằm trong dữ liệu xe vật chứng, ngày 01/02/2018 Cơ quan điều tra đã giao xe trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Hồng X là chính xác.

- Số ma túy loại Methampheamine có trọng lượng 9,750 gam thu của C là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5S vỏ màu vàng, 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh thu giữ của Nguyễn Hùng C và 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen thu giữ của Nguyễn Hữu C sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Nguyễn Hùng C **09 (Chín) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 9,750 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Hùng C.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5S vỏ màu vàng, 01 điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh và 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Đức;
- Trại tạm giam số 2 CATP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Hiệp